

Số: 753 /BC-SKHCN

Bình Thuận, ngày 24 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư ban hành Hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ

Theo Công văn số 1328/SNV-TCCC ngày 21/6/2022 của Sở Nội vụ về việc báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW, Sở Khoa học và Công nghệ Bình Thuận báo cáo kết quả thực hiện, như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Sở Khoa học và Công nghệ Bình Thuận (gọi tắt là Sở KH&CN) là cơ quan chuyên môn, thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý Nhà nước về khoa học và công nghệ tại địa phương, bao gồm: hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo; phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; sở hữu trí tuệ; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân; quản lý và tổ chức thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công ngành khoa học công nghệ theo quy định pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền củ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

Sở KH&CN hiện có tổng số công chức, viên chức và người lao động là 96 người. Về cơ cấu tổ chức gồm có Giám đốc và 02 Phó Giám đốc, 04 phòng chuyên môn, nghiệp vụ, gồm: Văn Phòng, Thanh tra, Phòng Quản lý Khoa học, Phòng Quản lý Chuyên ngành (24 người); các đơn vị trực thuộc, gồm: Chi cục Tiêu Chuẩn Đo lường Chất lượng (46 người); Trung tâm Ứng dụng Tiên bộ KH&CN (26 người). Ngoài ra, Chi cục Tiêu Chuẩn Đo lường Chất lượng còn có đơn vị sự nghiệp trực thuộc là Trung tâm Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (31 người/tổng số là 46 người toàn Chi cục).

Đảng bộ Sở KH&CN được thành lập từ 01/4/2014 trên cơ sở phát triển từ Chi bộ Sở KH&CN. Hiện nay, tổng số đảng viên là 50 người (18 nữ), Ban Chấp hành đảng bộ có 09 người (02 nữ), trong đó Ban thường vụ Đảng ủy là 03 người (01 nữ). Có 03 Chi bộ trực thuộc gồm: Chi bộ Văn phòng Sở (18 người/06 nữ); Chi bộ Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (18 người/08 nữ); Chi bộ Trung tâm Thông tin và Ứng dụng tiên bộ KH&CN (14 người/04 nữ).

Thuận lợi: Được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Khối các Cơ quan tỉnh (nay là Đảng ủy khối cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh), sự chỉ đạo hướng dẫn kịp thời của Bộ Khoa học và Công nghệ; sự chỉ đạo, lãnh đạo kịp thời của Đảng ủy Sở đã phát huy vai trò, tác dụng của mình trong việc tham mưu, đề xuất vào nhiệm vụ chung của ngành; công

chức, viên chức và người lao động toàn ngành đều được đào tạo cơ bản về chuyên môn, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, nhiệt tình trong công tác nên việc triển khai nội dung của Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương, khóa XII (*Nghị quyết số 04-NQ/TW*), Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (*Quyết định 99-QĐ/TW*) nhiều thuận lợi và hoàn thành nhiệm vụ chung được giao.

Khó khăn: Bên cạnh những thuận lợi cơ bản như trên, tình hình biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp. Đặc biệt, đại dịch Covid -19 đã ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân; công tác cải cách hành chính và cải cách thủ tục hành chính, cũng như việc triển khai nhiệm vụ, đề tài chuyên biến chậm. Những vấn đề trên đã tác động không nhỏ đến kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, Quyết định số 99-QĐ/TW.

II. KẾT QUẢ 05 NĂM THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 99-QĐ/TW

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng

Đảng ủy phối hợp lãnh đạo Sở chỉ đạo sao gửi Quyết định số 99- QĐ/TW của Ban Bí thư, các văn bản chỉ đạo cấp trên đến các Chi bộ trực thuộc và cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện quán triệt, phổ biến đến toàn thể đảng viên, công chức, viên chức, người lao động.

Cấp ủy các Chi bộ phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị căn cứ vào nội dung Nghị quyết số 04-NQ/TW, Chương trình hành động của Đảng ủy Sở và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tình hình, đặc điểm của cơ quan, đơn vị mình đã xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW một cách nghiêm túc, có tính khả thi và hiệu quả thiết thực. Mỗi công chức, viên chức, đảng viên đã có cam kết bằng văn bản với chi bộ, lãnh đạo cơ quan, đơn vị mình về việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không có biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" để rèn luyện, phấn đấu và làm cơ sở để kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cuối năm.

Trong quá trình triển khai, nhìn chung toàn ngành có sự chuyển biến về nhận thức qua từng năm nhận thấy, việc "*học tập*" đã gắn liền với việc "*làm theo*" tạo được sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động trong việc phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hóa*" của cấp ủy, cơ quan, đơn vị và của từng đảng viên, quần chúng; đồng thời giải quyết có hiệu quả những vấn đề trọng tâm, nổi cộm, bức xúc trong cơ quan, đơn vị; qua đó củng cố niềm tin của đảng viên và quần chúng vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của chính quyền. Trong 05 năm qua, không có đảng viên, quần chúng vi phạm về đạo đức lối sống.

2. Kết quả triển khai thực hiện

2.1. Việc tiếp tục thể chế hóa, cụ thể hóa và kết quả triển khai thực hiện góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Tăng cường thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phòng chống tham nhũng, tiêu cực và các văn bản hướng dẫn thực hiện luật PCTN cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị quản lý gắn với việc tổ chức thực hiện: Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05- KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50- CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên; phát huy, nhân rộng cách làm hay, sáng tạo, biểu dương, khen thưởng trong thực hiện Nghị quyết, quyết định được Đảng ủy, Lãnh đạo Sở luôn quan tâm, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, tình hình tư tưởng và ý kiến của đảng viên, quần chúng về việc thực hiện các nhiệm vụ đề ra và các chế độ, chính sách có liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng đối với cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan. Nhìn chung, đa số đảng viên, quần chúng tư tưởng ổn định an tâm công tác và có nhiều cố gắng thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Tạo điều kiện cho đảng viên, công chức trực tiếp tham gia đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, tham gia xây dựng chương trình công tác, kế hoạch của cơ quan. Định kỳ 02 lần/năm, đồng chí Bí thư Đảng ủy (Giám đốc Sở) đã buổi trao đổi, đối thoại với CCVC, NLĐ và lực lượng đoàn viên thanh niên để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng cũng như các kiến nghị, đề xuất. Phát huy cách làm hay, sáng tạo đồng thời các chi bộ định kỳ rà soát, biểu dương những đảng viên thực hiện Nghị quyết có hiệu quả trong các kỳ sinh hoạt và công tác đánh giá chất lượng cuối năm. Kết quả đánh giá tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ, cơ quan hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hàng năm, trong đó năm 2018 được Chủ tịch tỉnh tặng giấy khen đạt thành tích xuất sắc trong triển khai các nhiệm vụ trong năm.

Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong 05 năm qua đã được Đảng ủy, Lãnh đạo Sở quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện đảm bảo theo chương trình, kế hoạch đề ra. Trong đó, vai trò của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo cơ quan đã góp phần tích cực chỉ đạo và áp dụng nhiều biện pháp cần thiết để phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, sai phạm có thể xảy ra

trong cơ quan, đơn vị. Do vậy, công tác phòng, chống tham nhũng được duy trì thực hiện nghiêm túc theo quy định của pháp luật, đạt được hiệu quả cao và không phát sinh trường hợp tham nhũng. Các đơn vị trực thuộc ý thức và trách nhiệm trong các hoạt động, từng bước kiểm soát được việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đặc biệt là các hoạt động cải cách hành chính; công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị; xây dựng, thực hiện chế độ định mức, tiêu chuẩn; ban hành quy chế chi tiêu nội bộ.

Các nhiệm vụ, kế hoạch, công tác quản lý tài chính, tài sản, công tác cán bộ, công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết các TTHC,... được công khai, minh bạch; kịp thời ban hành kế hoạch công tác ngay từ đầu năm bám sát với yêu cầu thực tế và nhiệm vụ được giao; gắn liền công tác thanh tra, kiểm tra với việc phát hiện, phòng ngừa, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, chống lãng phí, tiêu cực. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC được quan tâm, chú trọng nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các quy định pháp luật về PCTN, TC, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của CCVC và người lao động trong việc thực thi nhiệm vụ được giao. Trong kỳ báo cáo chưa phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị.

2.2. Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, những phản ánh, kiến nghị của cử tri liên quan đến sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa”.

Tổ chức tốt việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thời hạn theo qui định của pháp luật khiếu nại, tố cáo; không có tình trạng đơn thư tồn đọng, kéo dài; tình hình khiếu nại, tố cáo không nhiều; kịp thời xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của cấp trên kịp thời; bố trí công chức có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất để làm nhiệm vụ tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

2.3. Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính; thực hiện các quy định của pháp luật về công khai, minh bạch, dân chủ và phục vụ nhân dân của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức.

Qua 05 năm thực hiện công tác CCHC đã tác động mạnh mẽ đến mọi hoạt động chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và năng lực của công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành, làm cho toàn thể công chức, viên chức, người lao động nhận thức về tầm quan trọng của công tác CCHC nhất là cải cách TTHC; nhằm xây dựng một nền hành chính trong sạch, dân chủ, vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu quản lý xã hội, phục vụ nhân dân, đảm bảo thực hiện tốt chủ trương đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Về đơn giản hóa TTHC: Ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện công tác cải cách TTHC, hoạt động kiểm soát TTHC, cũng như kiện toàn lại Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo CCHC nhằm từng bước chuẩn hóa, rà

soát, đơn giản hóa TTHC tạo thuận lợi hơn cho tổ chức và công dân khi đến giải quyết TTHC.

- Về xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC: Thường xuyên rà soát, thống kê các TTHC khi có sự điều chỉnh của Trung ương đồng thời xây dựng lại quy trình nội bộ giải quyết TTHC (nếu có) thuộc thẩm quyền giải quyết cùng lúc với trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, TTHC bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Hiện nay, toàn ngành đã công bố 67 TTHC, trong đó đã triển khai cung cấp, thực hiện tiếp nhận, xử lý 17 TTHC dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thuộc các lĩnh vực quản lý

- Về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định TTHC: Sở KH&CN không nhận được phản ánh, kiến nghị nào về quy định hành chính và hành vi hành chính trong việc giải quyết TTHC.

2.4.Sở KH&CN đã ban hành Thông báo nhằm tổ chức đối thoại với tổ chức, doanh nghiệp, công dân về TTHC, tinh thần, thái độ phục vụ của công chức, viên chức (*Thông báo được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở*). Qua công tác đối thoại đã cung cấp thông tin và tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về TTHC, giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ và nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, công dân trong thực hiện TTHC nhằm kịp thời tháo gỡ, giải quyết hoặc kiến nghị cấp trên giải quyết đối với trường hợp vượt thẩm quyền; nêu cao tinh thần, trách nhiệm trong đồng hành doanh nghiệp, công dân, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, minh bạch, cạnh tranh công bằng.

- Trong kỳ báo cáo đã triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, Quyết định số 99-QĐ/TW gắn với việc thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối CQ&DN tỉnh phát động đã đi vào nề nếp, nhận thức, trách nhiệm của đảng viên, công chức, viên chức và người lao động về công tác tham mưu, xử lý các vấn đề bức xúc, nổi cộm, được cử tri và dư luận xã hội phản ánh; kịp thời đề xuất, tham mưu sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các chính sách để phù hợp với điều kiện của từng địa phương, với thực tế cuộc sống. Có các mô hình “Dân vận khéo” được triển khai thực hiện, hiệu quả của phong trào góp phần đạt được các chỉ tiêu nhiệm vụ của đơn vị góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của các cấp ủy, tổ chức đảng trong thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, Quyết định số 99-QĐ/TW và các văn bản Trung ương đến địa phương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ được đảng ủy quan tâm, triển khai kịp thời trong toàn Sở; Công tác đấu tranh, ngăn chặn sự suy

thoái về tư tưởng chính trị được đảng ủy, chính quyền quan tâm thường xuyên, đồng thời thực hiện đầy đủ các mặt về công tác xây dựng đảng trong toàn đảng bộ.

Đảng bộ đã triển khai nghiêm túc việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt nghiêm túc, làm cho đảng viên nhận thức đầy đủ, sâu sắc ý nghĩa, yêu cầu nhận diện rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”; nắm vững mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động để triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả. Đã xác định rõ nội dung công việc, trách nhiệm và phương pháp tiến hành ở Đảng bộ, chính quyền. Chất lượng sinh hoạt các chi bộ đã được nâng lên. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, đảm bảo công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, góp phần hạn chế sự không thống nhất trong nội bộ đơn vị, tạo đoàn kết, nhất trí trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị của toàn Sở.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Tồn tại, hạn chế:

Tuy đã xây dựng và triển khai Kế hoạch về việc tuyên dương gương điển hình tiên tiến thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW, tuy nhiên các mô hình hay, điển hình tiên tiến còn ít và chưa tạo được sức lan tỏa mạnh trong toàn ngành.

Ngoài ra, năm 2018 đã có một số tồn tại, hạn chế liên quan đến công tác cán bộ theo kết quả thanh tra của Giám đốc Sở Nội vụ về việc kết luận thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức; về công tác cán bộ (*Đến nay, các hạn chế, thiếu sót theo kết luận thanh tra đã được tập thể Đảng ủy, Lãnh đạo Sở chỉ đạo, khắc phục*).

Nguyên nhân:

- Việc đôn đốc triển khai Kế hoạch của Cấp ủy đôi lúc chưa thường xuyên và kịp thời.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục triển khai quán triệt và nghiêm túc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, Quyết định số 99-QĐ/TW của Ban Bí thư (khóa XII) gắn với thực hiện Kết luận số 21- KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương và Quy định số 37- QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm.

2. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm kịp thời phát hiện, khắc phục những sơ hở, chưa hợp lý, chưa sát hợp với chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến đấu tranh chống suy

thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

3. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu với Nhân dân, doanh nghiệp; đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp; hình thức xử lý đối với những tổ chức, cá nhân có chỉ số hài lòng thấp.

4. Đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng thực thi công vụ; tổ chức tốt việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Thực hiện nghiêm việc kê khai tài sản, thu nhập của công chức, viên chức theo đúng quy định của pháp luật.

5. Hàng năm, cử công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, trình độ chuyên môn, cập nhật kiến thức mới phù hợp với từng đối tượng nhằm nâng cao nhận thức, trình độ cho công chức, viên chức trong thực thi công vụ nhằm đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c)
- Sở Nội vụ (phối hợp);
- Lưu: VT, TTra.

GIÁM ĐỐC

Văn Công Thới